

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2023

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C- TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trọng Hiếu.

2. Ông Đỗ Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Tấn Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Hoài Ân, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Phạm Đặng Hoàng O, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 13 tháng 6 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phạm Hoài Ân trình bày: Ông và bà Phạm Đặng Hoàng O có tổ chức lễ cưới vào năm 2014 và thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C ngày 10/3/2014, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10/2014. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau một con chung tên Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 20/11/2014. Đến năm 2022 phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng trong lối sống, cách suy nghĩ, bà O thường tụ họp đi chơi với bạn bè xuyên đêm, không quan tâm, chăm lo cho cuộc sống gia đình, con cái. Ông có khuyên nhủ góp ý nhiều lần nhưng bà O không sửa đổi, hôn nhân vì thế không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 06 năm 2022 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Ông xác định tình

cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Phạm Đăng Hoàng O.

Về con chung: Hiện tại con chung là cháu Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 20/11/2014 đang sống với ông, do ông trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc nên sau khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Đối với bị đơn bà Phạm Đăng Hoàng O: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà O. Bà O không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của ông A và cũng không đến Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Phạm Hoài A và bà Phạm Đăng Hoàng O có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10/2014 ngày 10/3/2014 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Bà Phạm Đăng Hoàng O là bị đơn, hiện nay có hộ khẩu thường trú tại xã L, huyện C nên khi ông A có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn bà Phạm Đăng Hoàng O được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do và vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoài A:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông A nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà O, theo ông A nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng trong lối sống, cách suy nghĩ, bà O thường xuyên tụ tập vui chơi với bạn bè mà không quan tâm chăm lo đến con cái, gia đình, ông A có khuyên nhủ nhưng bà O không thay đổi vì thế hôn nhân không có hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 06 năm 2022 đến nay không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Về phía bà O thì Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho bà O, nhưng bà O không đến Tòa án tham gia hòa giải, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông A, không đưa ra phương án đoàn tụ. Qua đó, có đủ cơ sở xác định mục đích hôn nhân giữa ông A và bà O không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu ly hôn của ông Phạm Hoài A là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Ông A và bà O có một con chung là Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 20/11/2014, hiện nay cháu A đang ở với ông A. Khi ly hôn ông A yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu A đang sống với ông A cuộc sống ổn định, đồng thời, cháu A có nguyện vọng muốn được sống với cha, bà O không có ý kiến phản đối do đó để bảo đảm điều kiện phát triển ổn định của cháu A nên giao cho ông A nuôi con là phù hợp với Điều 81 của Luật

hôn nhân và gia đình. Ông A không yêu cầu bà O phải cấp dưỡng nuôi con chung nên bà O không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: ông A xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Hoài A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn ông Phạm Hoài A đối với bị đơn bà Phạm Đặng Hoàng O.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Hoài A được ly hôn với bà Phạm Đặng Hoàng O.

Về nuôi con chung: Giao cho ông Phạm Hoài A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là cháu Phạm Ngọc Thiên A, sinh ngày 20/11/2014. Tạm thời ghi nhận bà Phạm Đặng Hoàng O không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Hoài Ân phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Ân đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0005704 ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An, ông Ân đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Ông Phạm Hoài Ân được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Phạm Đặng Hoàng O vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Quyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Mai – Trần Văn Cường

Nguyễn Ngọc Thám

